



Anh đi xe đồ, bây giờ xe đồ rất nhiều, đều là các thứ xe khá, cả về động cơ lẫn kiểu dáng, anh không chú ý chuyện đó. Từ thuở nào tới bây giờ anh không chú ý chuyện đó, miễn là anh được ngồi bên hông xe, chỗ cửa sổ, để dễ thở và nhìn ngó phía ngoài. Tại nạn giao thông là chuyện xảy ra hằng ngày trên khắp các lộ trình, anh không chú ý chuyện đó. Bây giờ anh đang ngồi bên hông xe, chỗ cửa sổ của chiếc xe đi Mỹ Tho. Anh có việc xuống đây. Một biển hiệu trở tới: Tân Hiệp. Anh kêu lên: "Tôi xuống chỗ này". Chiếc xe vẫn chạy. Người ngồi phía sau anh đập tay vào hông xe nghe thình thình, và tiếng nói: "Cho người ta xuống kia". Chiếc xe dừng, anh vội vàng ra cửa xe, bước xuống. Anh đứng sững giây lát giữa nắng và bụi. Giây lát sau, anh đi ngược trở lại một khoảng cách chừng trăm mét, chỗ cây cột dựng biển hiệu mang tên thị trấn Tân Hiệp chữ trắng trên nền xanh đậm.

Anh đứng phía trước cây cột biển hiệu. Không xa phía sau, trên dải đất hình mũi tàu rẽ con đường thành hai ngã, bức tượng Quán Thế Âm Bồ Tát cao lớn trắng lóa nắng, tấm vải mỏng màu đỏ chói khoác ngoài, chắc làm tấm y cho bức tượng, không hề lay động trong gió hâm hấp và đục dịch chuyển chút ít.

Cuối cùng anh vào một cái quán kê ly cà phê đá. Anh lấy từ túi quần mấy ngàn đồng trả liền khi ly cà phê đá được người chủ quán mang tới, cùng lúc lấy chiếc khăn nhàu bẩn lau mồ hôi. Rồi anh cố xếp chiếc khăn ngay ngắn bỏ trong túi áo chỗ anh vẫn để gói thuốc lá, bây giờ gói thuốc đang nằm trên mặt bàn nhựa nứt nẻ đầy bụi. Nước sôi ươm chỗ ly cà phê đá mau chóng loang ra. Anh nhìn mặt bàn hoen bẩn, cái nhìn kiểm tìm của anh ngưng lại trước vẻ thờ ơ ngạo mạn của người chủ quán vận chiếc quần xà lỏn xệ rốn, ở trần, thân mình bóng loáng mồ hôi. Một phụ nữ từ phía trong đi ra, uể oải nói: "Nóng thấy mẹ mà còn cúp điện". Chủ quán, chắc là chồng của người phụ nữ, đứng nguyên chỗ gần cửa vào buồng trong, đôi tay đang dựa cái quầy bọc phóc-mi-ca màu xanh cũ xỉn cong hờ nơi những góc cạnh. Anh ta nói: "Ông điện lực muốn cúp thì cúp, cần chi biết nóng lạnh". Anh ta lại nói khi chàng trai cũng vận quần xà lỏn nhưng có vận áo sơ-mi màu sắc vẫn vẹn và chiếc mũ vải úp chụp vào đầu, có vòng màu như dải ruy-băng xanh lá cây may dính liền quanh phía trên vành hẹp: "Mầy bỏ ông già nằm phơi nắng cho khô ráo máu me hả?"

Chàng trai ngồi xuống cái ghế ở một bên chiếc bàn anh đang ngồi, không kêu uống gì. Người phụ nữ đi tới phía chàng trai, gần cửa sắt

đã đẩy chùn lại hai phía vách quán, nhìn ra con lộ rục rặc, nói: “Ông chủ có cho mang hàng tới chưa?” “Chắc chắn chứ!... Tui chắc ông còn cho tui thêm một tháng lương nữa”, chàng trai nói về hãnh diện. Từ chỗ quầy chủ quán nói vọng ra: “Mầy có tính chuyện thưa gởi gì thẳng cha xe ben không?” Chàng trai nói: “Tui có thấy mặt mũi thẳng cha xe ben nào. Nghe mấy thằng nhỏ móc rác nói tùm lum ai mà biết”. Người phụ nữ nói: “Thưa gởi gì! Mầy lo chôn cất ông tử tế thì mầy được phước. Còn bà con tổ dân phố, mấy ông Mặt Trận Tổ Quốc nữa, thế nào mà không phụ vô. Tao thấy ông có lui tới Ủy Ban, hội họp tổ dân phố đều đều”. Chàng trai với tay lấy bình trà bằng nhôm ở bàn bên chỗ chính giữa cửa quán, lắc lắc rồi ngửa cổ rót nước xuống không được bao nhiêu, lại rót nhiều giọt ướt chỗ ngực áo sơ-mi vẫn vẹn. Chàng trai đặt bình trà trở lại chỗ bàn đó, mở chiếc nón vải, có xấp tiền lẻ dày cộm dù đã bị ép kẹp, rồi úp trở lại chiếc nón vào đầu, kéo xuống hết mức và bước ra con lộ rục rặc.

Chủ quán tới ngồi ở bàn có bình trà chàng trai vừa lấy uống, chỗ bụng anh ta như thể có dầu mỡ tưa ra từ mấy lần xếp ở đó. Anh ta kéo một hơi điều thuốc lá rồi liệng mẩu thuốc còn dài không kể chỗ đầu lọc, nó lẩn chút đỉnh trên mặt lộ trái nhựa và cả hai cùng bốc khói. Người phụ nữ lúc này cũng ngồi xuống chiếc ghế chàng trai vừa ngồi, chị ta đã kéo nó sang bên bàn có chiếc bình rỗng không. Chị ta chỉ một chiếc xe tải chạy vụt ngang ngoài lộ: “Mấy cha tài xế này là những hung thần. Ông già thẳng Đực chết toàn thân là còn có phước. Mà ông có bị cái xe ben cán qua người không?” Anh ta nói về thờ ơ: “Tui có dám sờ nắn gì trên người ông mà biết. Chắc nó chỉ ủi ông vô bãi rác. Thằng Đực nói nó phải kéo ông ra từ đồng rác sát cái mộ có bức tường xây bao quanh thiệt bự đó”. Chị ta gật gù: “Ờ, chắc ông chỉ bị chấn thương sọ não. Tui thấy mặt mũi ông còn nguyên vẹn, cả hàm răng hở ra cũng còn nguyên”. Lát sau chị ta lại thắc mắc: “Sao ông nói thẳng Đực phơi nắng cho ông ráo máu?” “Thì nói vậy chứ máu me gì. Chấn thương sọ não khỏi có máu me gì, mà càng nguy hiểm hơn có máu”. Anh ta lấy tay đẩy chiếc bình rỗng muốn lọt khỏi mặt bàn, nói: “Đủ mè thẳng nhỏ không dám kêu ly trà đá”. Chị vợ nói: “Chắc chiều mát mới mang hàng tới”. Anh chồng lắc đầu: “Chưa chắc có mang hàng tới đâu, không chừng thằng Đực phải mua hàng bằng xi-măng. Đủ mè tui nghe nói ông thầu vụ này thua lỗ trào máu hòng. Sắt thép lên giá đặng la-phông. Lương tui thợ tháng rồi ông còn chưa trả đủ”.

Lúc này anh ngồi một mình trong quán. Người phụ nữ bước ra ngoài, rẽ sang phía trái để đi đâu, chồng chị ta vào tuốt phía trong. Trưa im bật, thỉnh thoảng tiếng xe gắn máy rồ ga kéo tiếng động buốt óc, xe tải, xe đồ từng chập chạy vụt qua, bụi phả nhiều từng chập như vậy trong nắng chói chang.

Anh cầm ly cà phê đá loăng trắng nửa phần trên, uống chậm rãi từng ngụm nhỏ, cùng lúc cái nhìn ngao ngán không rời chiếc muỗng nằm dính trên mặt bàn hoen bẩn. Khuôn mặt râu ria của anh ngơ ngơ hồi lâu. Anh lấy từ túi áo chiếc khăn tay ẩm mồ hôi, lau tiếp mồ hôi ướt ròng trên mặt và cổ, cả phía dưới cổ áo không gài cái nút trên cùng.

Anh chậm hút điếu thuốc thứ mấy không biết, chắc là nhiều, bao thuốc đã vơi hẳn. Anh nghe tiếng Hiệp nhẹ như gió thoảng: "Anh hút thuốc nhiều thế này không sợ lung phổi à?" Anh thấy Hiệp nhoài người, ngực hở nhiều, kéo sâu xuống vùng thân thể kín tối trong chiếc áo, cổ vươn ra có quện những sợi tóc, mùi thơm da thịt trộn với thứ hương hoa nhẹ nhàng. Anh thấy Hiệp đứng dậy, quần jeans trắng bó sát đi vào toa-lét, cái nhìn bám theo đường viền quần lót hẳn lên... Anh chợt nhận ra mình xuống xe như mộng du ở một nơi bất kỳ gợi nhớ người đàn bà, một nỗi hốt hoảng giống như anh đang nghe hồi còi rúc bất tận từ nơi chân trời. Anh ngồi tê cứng trong nỗi điên rồ đã mang anh tới một tình trạng hồi tiếc tuyệt vọng không có cách nào cứu chữa.

Anh tỉnh thức trước sự xuất hiện đột ngột của người phụ nữ trẻ, cô ta từ phía ngoài lóa nắng chấp chới vào quán, đứng trước mặt anh như ảo tượng. "Mua cho em mấy tấm vé số, anh Hai". Khuôn mặt đẹp ứng hồng vé say nắng, cô ta ngồi xuống chiếc ghế bên anh. Mùi da thịt trộn lẫn mùi mồ hôi ướt át nồng nàn, những sợi tóc vương vãi dính nhẹp cần cổ trắng dài. Cô ta mời mua nhưng cầm xấp vé số ở bàn tay hờ hững phía xa trên mặt bàn, cánh tay kia đặt tựa vào mép bàn chỗ gần nơi anh. "Anh Hai ở Sài Gòn xuống hả?"

Anh nói: "Cô đếm cho tôi hai chục tấm". Giọng nói nhẹ như gió thoảng và ngọt ngào hơn giọng nói Hiệp: "Chớ anh Hai không lựa hả?" Anh hỏi bao nhiêu, lấy ra năm tiền trong túi quần lựa hai tờ hai chục ngàn đồng đưa cô gái. Anh đưa lại hết cả vé số cho cô ta, nói: "Tôi tặng cô đó. Chúc cô may mắn trúng số đặc biệt". Cô gái ngạc nhiên: "Ủa, sao anh Hai không giữ để dò?" Anh lắc đầu: "Tôi mà dò thì không trúng đâu. Không bao giờ trúng". Cô gái nói rụt rè cùng sắc diện ứng hồng hơn: "Anh Hai cần nghỉ trưa không?... Em biết chỗ này mát lắm, có gió sông thổi mát rười rượi".

Cô gái lúc đi song đôi sát người anh, lúc đi nhanh hơn lên phía trước, anh nhìn dáng thon thả, hai vai mảnh khảnh đưa ngang như vai những cô người mẫu thời trang, lưng áo bà ba ướt mồ hôi dính sát thân mình chắc lặn. Anh gặp người vợ chủ quán đi đâu về, chị ta vẻ đứng không ngó qua anh và cô gái bán vé số. Anh nói cô gái chờ anh một lát rồi anh đi vào cái sân khá dài của nhà bưu điện vắng vẻ. Anh đứng một lát trước dãy máy điện thoại, đành trở ra vì bỗng nhiên anh không nhớ nổi số điện thoại của Hiệp. Anh bước chậm trên sân

nhà bưu điện, nhìn cô gái đứng chờ anh ngoài lộ không về gì đi bán vé số, cô ta giống như đang đợi người tình. Bỗng nhiên anh rùng mình như nỗi sợ hãi trắng loá bao vây khắp. Anh nói với cô gái: "Tôi có việc phải về Sài Gòn ngay bây giờ".

Anh đi tới chỗ dải đất hình mũi tàu rẽ con đường thành hai ngã đứng đợi xe đồ về Sài Gòn. Từ hiên nhà có mái đang che hướng nắng, anh nhìn bức tượng Quán Thế Âm Bồ Tát cao lớn trắng loá nắng, tấm y mỏng đỏ chói không lay động dù thỉnh thoảng phía dưới chân bức tượng có bụi đất bốc lên mờ mờ như hơi nước từ nồi cơm sôi. Chúng cũng thỉnh thoảng bốc lên như vậy dưới cây cột biển hiệu mang tên thị trấn Tân Hiệp.

Sài Gòn, 5-2004